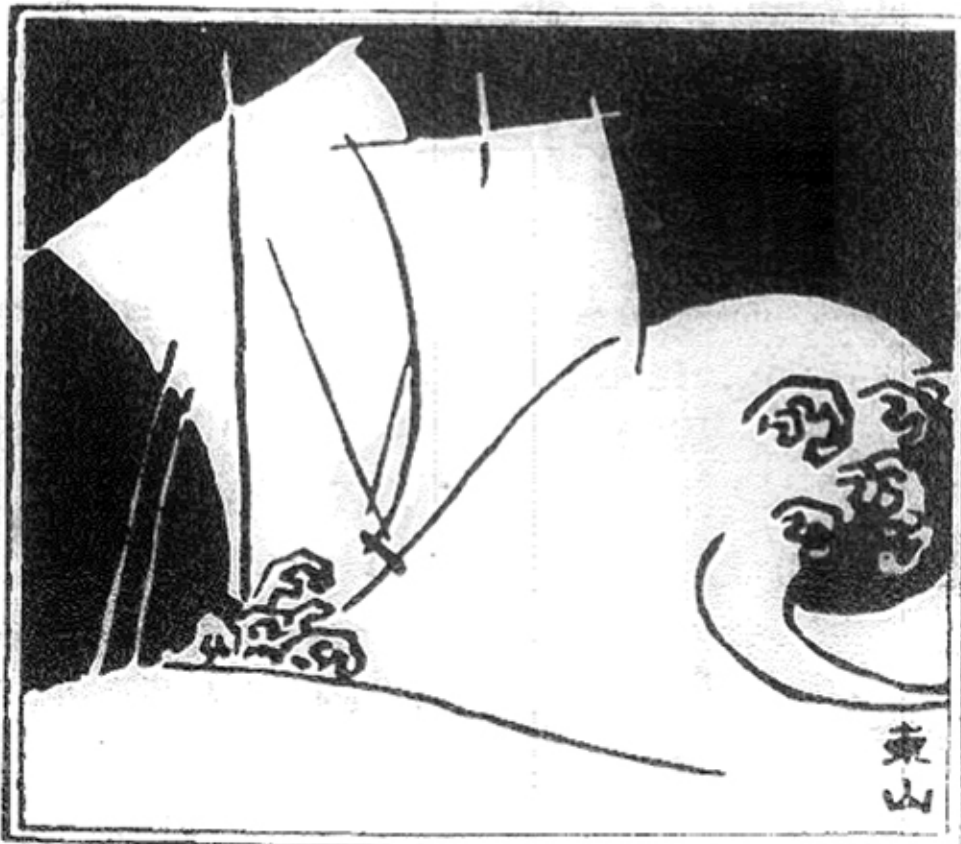


PHONG HỒI

TUẦN BÁO



■ XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRI-SỰ SỐ 4, Đường Carnot — HANOI

Giấy số : số 885

Giá bán : 0\$10

Các nhà tư tưởng lớn và bình dân ở Xã Hội
ta đã điều công nhận rằng

Sở Xe Đám Ma của M. Louis CHỨC

là một số mà các tang gia trong lúc bối rối
có thể tin cậy được

Vi Sở này có nhiều ở nước Nam ta
chủ nhân là người cần mẫn, tận lực, thật thà, và
đúng đắn, và xe đám ma ở đây, sẵn sàng
cung quân đóc

Nền tang gia cần yên ổn, thanh thản và đừng quá đau khổ,
hãy đến đây để được an ủi và yên ổn.

Sở này ở phố Hàng Cột số 22 - GIẤY NƠI 721

LẠC - DƯƠNG

N° 85 RUE DE LA SOIE - HANOI



Tailleur et Soierie

Coupeur expérimenté

Tissus de bonne qualité

Prix fixe et Modéré

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN

Sở-Công biên tập

PHỔ CHIÊU THIÊN-SƯ

Thi văn tập

Đặt sử thi văn và nguyên bản

Sơ-kính Tân-trang

Của ông PHẠM-THÁI tức PHỤNG
tức CHIÊU-LÝ

Sách giấy 112 trang. Giá bán 0\$30

NAM-KY THU-QUAN

xuất - bản

17, B^d Francis Garnier - HANOI

Téléphone : N° 882



Một việc cải cách trong nghề làm kem (CRÈMES GLACÉES)

Dùng kem-bột « Pronta » (crèmes en poudre)
thì không cần phải tay nghề, ai ai cũng tự
dành lấy được kem cực ngon, cực thơm, cực quánh
mượt nhẹ, chế được đủ các hương vị tùy sở thích :

Không phải sửa soạn lịch kịch và đun nấu phiền phức
như lối làm kem thường, chỉ trong 5 phút là xong cối
kem

Ai muốn nếm thử kem đánh sẵn, xin quá bộ lại
hệu :

BỘT KEM

Bán buôn bán lẻ tại hiệu

DANG-THI-LIEN

25 Phố hàng Trống Hanoi

Giấy nơi : 795

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

A LA REINE DES GLACES

25, PHỐ HÀNG TRỐNG - HANOI

Giấy nơi : 795

ĐỪNG ÂU SÂU PHIÊN NÃO

Nước Trung-hoa cải cách nền văn-chương. Trong những sự cải cách có bấy điều cấm và trong bấy điều cấm có điều thứ tư khiến ta lưu ý : « Nếu không đau ốm, thì đừng rên rĩ ».

Cái bệnh khóc lóc lướn mướn, phiền não âu sầu vẫn là cái bệnh chung của con nhà ngấm vịnh. Nhất là bọn ngấm vịnh dờ dang ở nước ta gần nay lại càng quá lắm. Động cảm bút viết thơ là thấy rung rúng những ôi ! những thôi ! những sầu, những thắm. Nào than thân thì : « trần thế lòng ta chán sạch rồi », nào than linh thì : « nhớ tình nhân lệ sầu như sương », nào than phong hóa suy-dôi than quốc hồn tiêu diệt thì bao giờ cũng phải lời mấy câu sáo cũ rích ra những « ôi ! dân hai mươi triệu, nước bốn nghìn năm ». Những « ôi ! con rồng cháu tiên chồi Hồng mào Lạc ! »...

Vẫn biết người ta ai không có sự thống khổ trong lòng ; trừ ra những hạng vô tri, ngu ngốc, điên cuồng là lúc nào cũng thấy mình sung sướng không biết đau đớn sầu nào là gì, luôn luôn nụ cười nở trên cặp môi, phở cái tinh linh có lực.

Vẫn biết sự thống khổ nâng cao trí thức, tăng vẻ thâm trầm cho tư tưởng. Nên nhà thi sĩ Musset đã phải ca tụng sự thống khổ trong một câu thơ tuyệt tác :

« Không sự gì làm cho ta trở nên vĩ đại bằng sự thống khổ ».

Và lại, sự thống khổ không những chỉ tăng giá trị cho tư tưởng mà lại còn tăng hạnh phúc cho nhân loại, cái nhân loại có trí-thức. Ruộng kia không cấy thì sao có thóc, cây kia không tra cành thì sao sinh quả, linh hồn kia không bị xúc động thì sao có tư-tưởng, sao có nỗ lực, sao có cường tráng, sao có duyệt lạc, các yếu tố của sự hạnh phú :

Nhưng mà sự thống khổ chỉ khi nào không thái quá thời mới có thể giúp ta thêm mạnh được. Vui quá mà chết, thì buồn quá cũng không thể sống. Vậy thống khổ chỉ nên là một yếu tố của đời ta chứ không nên để lấn áp hẳn sinh mệnh của ta. Nhiều vị thuốc độc, khi ta dùng một vài giọt, thì là một thứ thuốc bổ rất công hiệu, có thể giúp cho vị ta thêm mạnh mẽ khi huyết ta thêm sinh sôi. Nhưng nếu ta dùng nhiều thì lát ta phải chết, vì thuốc độc ấy mạnh quá sẽ cướp sinh khí của ta. Sự khổ thống cũng vậy, khi đã đầy rẫy chứa chan ở trong lòng ta thì không những không thể kích lệ, phấn khởi được nghị lực của ta mà lại còn phá hủy hết nghị lực, khiến ta cho đời người không còn nghĩa gì nữa. Đó là nguồn gốc sự yếm thế.

Ta không nên chán đời. Nhất là ta đã sống ở cái đời này thì ta hãy biết có đời này. Sự đau đớn của ta, nên ta đau đớn, ta nên

hiều theo phạm vi của nghĩa đời người, chứ không nên hiểu một cách viển vông: « Những kẻ bị khờ sờ đời này là những người sung sướng nhất, vì lên thiên đường sẽ được hưởng hạnh phúc ». Sự khờ thông hiểu như thế rất có hại, vì nó bắt loài người chịu dè bẹp ở đời: sức ép của sự nhần nại dè chờ ngày lên giới chứ không tìm cách chống cự lại sự thống khổ ấy.

Ta càng không nên tự dẫn mình vào trong vòng thống khổ như bọn điên cuồng có bộ óc bị nhiều loạn kia. Họ lấy làm hân

hạnh được người đời cho rằng họ đau đớn cho rằng họ có ý tưởng yếm thế. Đọc văn họ, vì họ chính là bọn văn sĩ, thi sĩ, thi ai cũng tưởng nếu không có họ, để ta biết đời người là bề khờ.

Thôi xin các ông, các ông đừng nặn thêm ra sự thống khổ nữa. Sự thống khổ cần có, mà bao giờ cũng cần phải có. Nếu các ông không đau ốm thì xin các ông im cho, đừng nặn rên rỉ nữa mà phiền lòng chúng tôi lắm.

PHONG-HOA

Học-lực của phái Phụ-Nữ

VOLTAIRE có nói: Đàn bà cũng có đủ tài lực làm những công việc của đàn ông.

Đó tất là một lời khen quá đáng của một nhà văn học một cô con gái đẹp nào, hoặc là một sự trong muốn sự sai lầm của đời tiên sinh. Chính thực ra cái giá trị của phụ nữ không được một phần mà tiên sinh giá trị tăng lên muốn phần tư vô lý thật. Từ xưa đến nay, phụ nữ chúng ta làm được việc gì vĩ đại cả, phụ nữ không có làm cuốn sách này hay cuốn sách khác để cảnh tỉnh đời, giấy giở đời bao giờ, phụ nữ không có chế máy nọ máy kia, hoặc tìm tòi thuốc này thuốc khác để cứu giúp người đời bao giờ. Tuy vậy phụ nữ cũng dự một phần lớn lao trong việc tiến hóa của nhân-loại vì phụ nữ đã đi đầu biết bao nhiêu hành-nhân, hiến máu, sinh-phụ tiết phụ.

Giấy giở con cháu nên người, cái công lớn lao ấy người đàn ông phải nhường người đàn bà, nhưng đến như khoa học thì không sao

giảm dè họ dự một phần còn con nào. Vì sao? Vì khoa học rất nguy hiểm cho phái phụ-nữ, những phái phụ-nữ muốn biết khoa học đều bị trục xuất ra một xã hội riêng, vì họ đã bị đàn ông chắt chài, lại bị đàn bà ghét thậm tệ. Đàn ông thì không muốn cho đàn bà bằng mình, đàn bà thì chỉ muốn trong bọn phụ-nữ ai ai cũng sản sản bằng nhau để che đậy sự kém chung, chứ không muốn cho ai nhỏ dẫu lên để bêu sấu họ. Khoa học là phải tìm tòi, mà tìm ra được thì phải công bố cho mọi người biết, luôn thể để nêu cao tên tuổi, vì ở đời này ai mà chẳng hiểu danh, ai mà chẳng muốn được mọi người biết mình là một nhà sáng kiến. Nhưng làm địa người đàn bà thì khác hẳn, họ đã tìm thấy cái gì lạ thì họ lại lo cách giấu cho thật kín, để dùng riêng về những việc không dấu vô ích, đó chính là một mối bại lớn.

Một người đàn bà biết: giấy bảo con cái, thu xếp công việc trong gia đình ai cũng khen mà dù có

lời nhỏ cũng không ai để nghị cả

Thấy một người đàn bà đang đàn giảng đạo hoặc diễn thuyết thì ai cũng phải kinh ngạc, nhời nhẽ họ biện bạch dù hùng hồn nghĩa lý đến đâu đi nữa cũng chẳng ai chú ý đến, người ta chỉ bởi một những điều kỳ diệu để mà có con làm những đầu đề kịch, sự dễ chế lấy chế dẽ.

Còn hay một cô con gái chắt chắt để lấy chồng hơn là một cô con gái tài cao học rộng. Muốn lấy một cô con gái thông thái thì người chồng phải « trơ » không biết thẹn (vì lấy vợ mà bị gọi là ông giáo ông đồ tưởng cũng chẳng vinh hạnh gì; hoặc khó lên mặt hơn hẳn (cũng có kẻ lấy được vợ tài mà phải lóa mặt với bà con) đó chính là một sự khó cho người đàn ông. Muốn lấy một cô con gái chắt chắt thì người chồng chỉ cần có tính thích điệu, cái đặc tính ấy thì đàn ông thiếu gì người là chẳng có?

ANH HÙNG RƠM

Phượng hoàng đất, công tử bột, liều thư vôi, ẩm sứt vôi, là những tiếng ta thường dùng, để mỉa những người vô tài, vô hạnh, tư cách rất tầm thường mà cử chỉ lại rất là lãng lố. Thoảng nghe cái tên thì tưởng là quý phái với danh gia, nhưng xét kỹ, việc làm thì thực là mặt lưà dè tiệp.

Phượng ngôn có câu « người năm bầy dưng của vạ loại ». Cửa có của thật của giả, người có người giữ người hay, ta đứng trước đóa đầu là đáng kể làm người mà nhầm lẫn, ngấm bộ cách sinh sang diễn lệ mà cho là phú quý với thông minh đầu.

Thế nào là anh hùng? -- Ông Quan Văn Trường tha cho Tào tháo ở liều lộ Hoa dung, không sợ lưỡi gươm của quân sư Gia cát. Bà J. d'Arc liều với non sông hai má phấn đến lúc bị phượng giả man ức hiếp bị bọn giả đạo đức cầm gươm, nhưng bà nhất thiết cự tuyệt, thò lộ ra những câu oanh liệt khiến cho vạ cỏ sau này, ai nghe đến cũng phải chau rọi lệ rỏ. Ông Lê tuấn Mậu, bầy tôi nhà hậu Lê. Mạc-đăng Đăng muốn lợi dụng mời vào triều phong chức, thế mà ông nhò vào mặt kẻ gian thần Cả ba người ấy đều là những bậc anh hùng nghĩa khí danh thơm để mãi nghìn thu.

Còn thế nào là anh hùng rơm? -- Là những hạng tốt ông mà không giá trị, trí thấp tài hèn mà vẫn dương dương tự cao tự đại, vẫn tài thì chuyên môn lối lừa thiếu nữ, võ nghệ thì tinh xảo cách đánh phu xe, nói ra thì

một tác đến mày xanh mà dút cục lại mười voi không bát sáo, ăn ở thì phất giấy dàu lờng mà mở miệng thì công iêu với công tâm.

Chú Sở Khanh là một gã phong tình quen lối kiếm ăn về nghề dè liện; một tay y chơn biết bao là nhánh phù dung thế mà cũng giấm mở mồm tuyên bố với Kiều những câu: thuyên quyền vi biết « anh hùng » không biết trước khi y dùng hai chữ « anh hùng » để choáng loà chị Thúy y đã cần nhắc kỹ càng chưa hay là thấy thiên hạ dùng y cũng lạm dùng đó thôi.

Vừa đây về vùng Phú-lý, huyện Bình-lục có tên X vốn là một người liều liách, hống hách, bị án phạt vì đánh một bà lão trọng thương. Khi ở toà án về đến gần làng y gặp hai bọn phượng chèo, đón ngay về nhà mời bẻ bạn đầu làng đến xem hát, tự khoe rằng tuy bị thua ở Hanam nhưng rồi sẽ thắng ở toà Thượng thẩm, sau y cho đi mua chú một con chó, một con heo để làm cỗ đãi khách, trong bụng vẫn đinh ninh rằng những người đến dự tiệc thế nào chẳng mỗi người ít nhiều mừng giúp. Nhưng vì kinh tế khủng hoảng, họ chỉ đến mừng xuống thành ra y thùng bản. Hai hội phượng chèo đấu nhau hát thâu đêm, khi tan cuộc rượu, khách khứa mỗi người đi một ngã, chủ nhà cũng cao chạy xa bay, còn chơ lại mấy chú kếp và mấy cô đào nhậu nhậu nhỏ nhỏ. Cửa đàu con xoi chúng lẳng mạp cả những chú cầm châu sau có người đứng giàu xếp gát

cho chúng ba cái nôi mười và một cạp lựa nài mười xoang suôi. Mấy chú kếp gào thét suốt đêm được 3 cái nôi và con heo cái lúi thúi ra đi không ngọt mồm « ca tụng » cái lối Sở Khanh của tên X. đã bưng lại giầu, đã « anh hùng rơm » lại thêm biển lận.

Những hạng người như thế trong xã hội Việt-nam ta nhất là ở chốn hương thôn không phải là ít. Chúng quen thói dè né, dàu em, lạm thu lạm bỏ, tìm cách ăn quân như lũ gà què thế mà bề mở miệng nói thì tự xưng mình là « anh hùng » và thế lực, không biết tâm lý họ cui là tâm lý bọn cò dồ, tư cách họ là tư cách phượng địa dôi.

KHỨC GIANG

MUỐN KHỎI CHÂU
VÀO LỘ!



78 HÀNG BÔNG HÀ NỘI

BIA PHONG HÓA

HAI NHÀ NHÂN VẬT NAM-KY

Ông Bùi quang Chiêu với ông Nguyễn phan Long



Hai ông đều là mặt to tai lớn ở xứ Nam-kỳ theo cùng một chủ nghĩa, cùng là lãnh tụ đảng lập hiến cả trước sau vẫn cùng nhau cộng tác đồng lao. Ông Bùi là người Nam-Kỳ nhập tịch dân Pháp, trước đã lòng sự với chính phủ nay về chí sĩ rồi, tiền nhiều bạc: lắm, giao thiệp toàn thị với những nhà đại tư bản ở Lục châu hiện nay đứng chủ chương tờ báo « La tribune Indochinoise » Ông Nguyễn là người Bắc, xuất thân ở trường Jules Ferry Nam-Định, nguyên trước làm tham tá nhà thương chính, nay đã từ chức Trước ông Long đã đứng chủ chương báo Echo Annamite nhưng mấy năm nay ông vì lý tài quản bách nên phải xếp bút nghiên mà an cảnh khó nghèo, nhưng cái nghèo của ông là cái nghèo quán tử, để mấy ai nghèo được như ông.

Nhân bởi này, chính phủ muốn cho dân Nam kỳ kéo lấy một người nhân dân đại biểu người Nam sang dự thương hội nghị thuộc địa ở Paris. Cái địa vị cao quý khó khăn ấy hiện đã có nhiều người muốn đảm nhận mà những người ra đảm nhận phần nhiều là những người có học cả, nhưng xem ra dân Lục-tỉnh còn do dự chưa biết chọn mặt nào để ký thác nguyên ăn nói, bênh vực đặc lực cho dân khiến cho chính phủ được thấu

dân tình mà quốc dân dầu lòng hy vọng. Trong những người bấy lâu từng đã gõ mõ khua chuông đề « thay 2 năm triệu người ăn nói » xem ra quốc dân chú trọng nhất về ông Nguyễn-phân-Long mà rất nhạt nhẽo với ông Bùi-quang-Chiêu vậy. Tại sao ?

Dân Nam-kỳ cho ông Bùi là một tay chỉ biết lợi dụng thời thế để làm giàu. Tuy mấy năm trước ông có qua Pháp diễn thuyết viết báo đề cổ động được vài việc; gọi là bỏ ích cho quốc dân thực cho nên khi ông về tới Saigon được dân đón dước rất linh đình, nhưng sau xét ra ông là người thủy chung bất nhất cho nên bây giờ dân đối với ông rất là ác cảm mà chính-phủ cũng chẳng ưa gì. Ông chỉ giao thiệp với những người giàu có thiên tài vạn ức thời mà xem ra tiền của ruộng nương ông, hiện bây giờ thực là vô kể. Các bạn trong Nam nhất

loạt phản đối ông rất là kịch liệt. Thấy ông tập tành sẽ ra ứng cử « Nghị viên » thuộc địa thương hội nghị, công kích ông không tiếc lời thề mà đối với ông Nguyễn-phân-Long thì xem ra toàn thể quốc dân muốn mời ra phen này để ông đại diện một cách xứng đáng là « Thuộc địa thương hội đồng » vì những lẽ gì ông được quốc dân hoan nghênh đến thế. Vì ông Long là người xưa nay, vẫn giữ được lương tâm đối với chức vụ; trên đối với chính phủ ông vẫn một thái độ ôn hòa, « kính nhi viễn chi » mà đối với việc công, việc tư ông không hề lợi dụng ai cả; Năm kia ông bị tịch biên gia sản nhưng như trên kia đã nói cái nghèo của ông là cái nghèo trong sạch. Chuyển này ông không muốn ra ứng cử dân biểu vì ông không tiền nhưng các báo ở Lục-châu định giúp ông về đường lý tài và mời ông ra cho được tưởng ông cũng không nên từ chối làm gì để phụ lòng quốc dân tin cậy nữa mà ông nên vui lòng « mang chuông sang đấm nước người » để dân thượng quốc khỏi ngộ nhận rằng dân Việt-Nam hiểm người dù tư cách.

HÙNG BANG

Câu tự ở đâu ?

Bạn thiếu niên, nhiều người quá ham mê sắc dục, hay bị bệnh tinh chửa không tuyệt rọc có khi dùng thuốc quá công, chầu thộn sảy nhượ, dị tinh, mộng tinh trong nước thương có vẩn như sợi chỉ (filaments) muốn dưng từ tức, hoặc hũu sinh vô Jưon: tui nên kịp dùng *Kiên-tinh tư thận hoàn* » Thanh-Hà chỉ ít lâu thân thể tránh kiện, ăn ngon ngủ yên như thường không còn lo ngại cái nạn tuyệt tự nữa. Thật là một môn thuốc cầu tự không đâu bằng. Giá hộp 1:5
— Có phòng riêng chuyên chữa bệnh tinh và bán đủ

Cao Đán Hoàn Tân,

NHẬN CHỮA KHOẢN KHÔNG KHỎI KHÔNG LẤY TIỀN

THANH - HÀ DƯỢC - PHÒNG

55, Route de Hué Hanoi

TÍNH NÓI XẤU

Nói xấu là một nét dở, dù viên lý lẽ gì cũng không thể nào mà đứng thứ hạng, đã thế mà lại chính cái nét dở ấy, mình vẫn cố tìm cách để giấu đi, làm cho mình cũng không biết được.

Lưỡi người hay nói xấu, như một ngọn lửa bốc lên, hễ đụng vào đâu thì cháy đấy, từ thóc gạo gì chỉ rơm rạ, tự vật thường dùng cho chỉ đồ bảo trọng, động bên vào đâu là dấy sinh ra tàn hại, nó khiến cho những vật ta vừa lấy làm rất quý rất đẹp mà thành ngay ra tro tàn đơ bản, nó lại biết cách làm cho vui vẻ, cho đẹp để rồi sau nó mới làm hại nữa.

Thường có một thứ người hay nói xấu, vẫn chê cái tính nói xấu mà chính mình lại hay nói xấu, đó là kẻ có tính đố nhân thặng kỷ, cố làm nhem nhuốc những người

đồng loại, mà lại còn khoe mình là ta biết điều phải chăng, biết giữ gìn.

Khác chi mũi tên nhọ bắn vào trái tim, buốt gan người ta, có đau mà không trông thấy vết thương.

Tính nói xấu là gồm hết tất cả những sự bất nhân, bất nghĩa nó là tấm lòng ghen ghét hèn hạ thấy người tài rồi, hoặc gặp vận hay thì không bằng lòng nên kiếm ruyện bài bác người ta và tìm cách làm cho mờ ám điều hay lẽ phải của người, nó là tấm lòng oán hận thâm trầm thâm kín đem sự chua cay giấu giếm trong lòng mà thổ lộ rải rác ra lời nói nó là sự man trá hèn hạ, khen trước mặt mà chê sau lưng nó là tính nóng uôi đáng xấu hổ, đáng bị báng, không biết để nên lấy mình, không biết gìn giữ

lời nói thường có khi bỏ cả tại sao, bỏ cả sự an lạc của mình chỉ vì thiên nghi chế hại cho vui truyện, nó là tấm lòng mọi rợ mà điềm tình, làm cho thiệt hại một người vắng mặt, nó là sự bất công cướp mất những thứ yêu quý của người ta.

Tính nói xấu là một bệnh rất đáng lo sợ nó làm cho loạn xã hội cho tình cha con, vợ chồng, bè bạn mặt thiết đến đâu có khi cũng phải chia lìa, nó là căn nguyên các sự oán giận thù hận, nó vào đến đâu thì ở đó sinh ra rồi loạn hỗn độn, mất cả êm đềm, yên ổn, mất cả lễ phép.

Nói tóm lại, tính nói xấu vì như cái lưỡi có những nọc độc hồ chảy đến đâu là tàn hại đến đó.

Minc Tố làm

Mây lời ngỏ cùng các bạn đọc báo

Vì muốn cho tờ báo « PHONG-HÓA » được phổ thông trong lúc kinh tế khủng hoảng này, chúng tôi định từ số 11 ra ngày thứ năm 25 Août này cho báo xuất bản theo thể tuần-báo. Các bài vở vẫn theo như cũ, có đủ các mục chủ trọng ở PHONG HÓA mà giá sẽ hạ xuống như sau này :

Một năm 1\$50

Nửa năm 0.80

Mỗi số 0.08

Trong các bạn đọc báo có hơn 500 ngài đã trả tiền nửa năm và cả năm rồi, bản báo sẽ theo giá mới mà gửi báo các ngài xem cho đến khi nào hết số tiền các ngài đã trả, còn ngài nào chưa gửi tiền về, xin kịp gửi trả 10 số đầu giá là một đồng cho tiện việc sổ sách. Ngài nào mua năm kể từ số mười một cũng xin kịp gửi tiền về trước. Đến 1er Septembre này mà chúng tôi không nhận được tiền và mandai sẽ xin phép các ngài cho đình việc gửi báo, để đỡ phiền cho bạn tri sự chúng tôi phải viết thư đòi bồi.

Ngân phiếu và tiền xin gửi cho

M. Phạm-Hữu-NINH

Quản-lý « Phong hóa Tuần báo »

đ.1, đường Carnot - HÀ NỘI

PHONG-HÓA tuần-báo

Kính cáo

Thực hay hư

ĐỒN RẰNG : Ở tỉnh Đàng vừa đây, nhà một đám hiếu mà sinh ra một cuộc « già trẻ » sung sướng rất vui, k'hiến cho người ngoài cũng phải tức cười nôm ruột. Rồi khéo « nhất nhà » từ thiên nhân tiếu ». Cuộc đời phải nêu phía gần khố: cười cho nó có hi, nộ, ái, lạc, m'yi ra đời . . .

ĐỒN RẰNG : Chỉ vì anh thợ « đối trướng » biết thóp cụ kỹ già là người hiếu thảo nên bác chơi khăm hạ lên cụ xuống dưới tên mấy ông phán trẻ, cho nên cụ tức mà sổng đến tận nhà ông phán X c'ực hành hung . . . anh bù'ng gớm ! cụ kỹ nhà ta !

ĐỒN RẰNG : Ông phán trẻ kia cũng là người tổ nhịa và coi cụ kỹ tôi như thể « nhạc gia » cho nên lấy lời lẽ phán trần không thi hàng phố đã được xem không một lần kịch cải lương « Lã bố mạ tư Đờ » rồi. Ủ, « một câu nhịa là chia câu lành, thái độ quan phán X thực đáng nên khen lắm



ĐỒN RẰNG : Một cô tham phố hàng Lọng chổng vira đưa cho mấy con « công » để lên chợ Đồng xuân xắm đồ làm nem đ'ãi khách nhưng không biết cô vô ý thế nào đi qua chợ hàng Đa để « công » bay vào đám « công » quay biển m'ãi, cô tần ngần tần

ngần tiếc của tiếc « công » định ra hồ Gươm tự tiện nhưng nghĩ đi nghĩ lại, cô lên phố M'ời gửi chú khách « quá cơ » để đòi lấy đôi « công » về làm « nem » cho phu quân yến ẩm. Phải tiếc mà làm tri, tự tử nữa mà làm tri, có chút lơ d'ãnh để « công » đi lẫn với « gà » à qu'ản với « cò » ra nữa thì vật thứ có là bao : cả m' quả « cơ » đi để tròn b'ữa ph'ận với phu q'ái, thái độ cô thực đáng khen lắm, khen lắm ! Gái Việt-Nam !

NGHỊCH NẠI



Sách dạy làm 40 nghề ít vốn

LÀ GIỎN SA : TRONG BỘ « CÔNG NGHỆ TUNG THỊP » Mục Lục (Phần nhiều làm bằng thủ-hóa)

- 1 Chế các thứ xà phòng thường - trắng, để giặt d'ề rửa
- 2 Chế xà phòng thơm, d'ề rửa mặt d'ủ các hạng bệnh, nước
- 3 Chế các thứ xà phòng thuốc và xà phòng công nghệ
- 4 Chế xi d'ục dính da đen thường dùng d'ể dính giầy
- 5 Chế kem đánh các thứ da m'au, nước gi'ấy rửa và các gi'ay
- 6 Chế phấn đánh đồ vải, nước gi'ấy trắng, mũ trắng
- 7 Chế nước nhuộm lụa khăn xếp bạc
- 8 Chế thuốc đánh răng, phấn kem, nước
- 9 Chế thuốc đánh kim khí, thuốc bột thuốc mài
- 10 Chế thuốc đánh các thứ lông : lông m'ày, lông m'ành, lông tóc
- 11 Chế phấn thơm bôi mặt
- 12 Chế kem bôi mặt, kem thuốc, bột bôi, kem, nước ch'én, bột ngoài da
- 13 Chế sáp bôi m'ặt
- 14 Nghề chế sáp lông
- 15 Chế các đầu thơm d'ùng ở công nghệ nước hoa mỹ phẩm, nước gội đầu, nước
- 16 Chế các nước h'oa
- 17 Làm các loại mực in - d'ùng in, nh'át, d'ùng in, thuốc-tiền, giấy và hóa các
- 18 Chế các thứ hương thơm, d'ề d'ùng, d'ề d'ùng, d'ề d'ùng
- 19 Chế xi d'ính d'ùng d'ùng, d'ùng, d'ùng các b'ị thường dùng nước d'ùng d'ùng
- 20 Chế xi d'ính d'ùng, d'ùng, d'ùng, d'ùng, d'ùng, d'ùng
- 21 Chế d'ính d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 22 Chế các thứ d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 23 Chế các thứ d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 24 Nghề chế mực d'ùng
- 25 Chế các thứ mực d'ùng d'ùng, và mực d'ùng, mực d'ùng
- 26 Chế các thứ mực d'ùng d'ùng, mực d'ùng
- 27 Chế các thứ mực d'ùng d'ùng để viết lên thủy tinh, sứ, gốm
- 28 Chế mực d'ùng d'ùng nước và d'ùng d'ùng d'ùng
- 29 Chế mực in hu'ân-b'ản
- 30 Chế các mực in tag in thạch, d'ùng d'ùng, mực in, mực in
- 31 Chế các thứ mực d'ùng d'ùng để d'ùng d'ùng d'ùng
- 32 Bánh kim khí d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 33 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 34 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 35 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 36 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 37 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 38 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 39 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng
- 40 M'ay không d'ùng d'ùng d'ùng d'ùng

Mỗi nghề đều có bài nói rõ cách thức làm, nước điều cần phải biết để có thể tự ý sáng tạo ra các điều mới v'ề thí dụ để cho hiểu

Sách có nhiều bản để tra d'ể tính toán v'ề rất tiện có tự d'iền tra d'ùng

MỘT CUỐN TRỌN CÁC NGHỀ GIẤY 500 TRANG GIÁ B'ÁN 2p00
 Ồi xa gửi contre remboursement cả cước 2p45
 Mua hu'ân mua d'ùng và m'ua d'ùng để cho nhà xuất-b'ản như s'au này :
 «NHẬT-NAM THƯ-QUÁN D'ƯNG-PH'ONG 15 H'ANG-B'ONG H'AN'AI»

HÀI VĂN

Thực là lắm cái « giá »

Mới đây các báo có đăng tin một thằng ăn cắp GIÁ làm mất-thảm đẽ cướp vì bạc của chủ khách ở Cao bằng về Hanoi cái hàng. Nhưng đây mới là một cái GIÁ còn bao nhiêu là cái GIÁ khác, nhan nhản khắp nơi như: Bác lái lọng họ Trầu gây ra việc hầu GIÁ cứu GIÁ;

Mấy anh muốn chóng nổi cơ

đờ in ra giấy bạc GIÁ đúc tiền xu hào GIÁ;

Mấy thầy ký ngông vì nam mê lừ sắc, làm phắc tuya GIÁ chữ ký GIÁ đờ xoay tiền.

Mấy cậu muốn đi làm, mạo bằng GIÁ để tìm việc và để việc bôn nhần;

Mấy chị lâu xanh ở lẫn vào phố Vạn-Thái, Khâm-Thiên làm có đầu GIÁ để lừa quan viên quách;

Ngoài những việc GIÁ rồi kể trên ta lại thường nghe thấy nói

chuyện từ GIÁ cứu GIÁ, tham GIÁ đóc GIÁ, phàn GIÁ, giao GIÁ ma đến trong làng văn ta cũng thấy nào là luận GIÁ kỳ GIÁ, soạn GIÁ tác GIÁ dịch GIÁ thành GIÁ chẳng biết chữ « GIÁ » của con nhà văn có dùng đồng nghĩa với chữ GIÁ rên kia không ?

*Việc đời khi làm chị em ơi !
Giả rồi gian tham đủ thứ người !
Hàn GIÁ là vợ gà lẫn phường.
Tưởng rằng đồ thực hóa đồ chơi.*

NHÀ NHO



- Con ơi ! . 4 năm giờ xuất dương du học.
- Ở nhà thầy con mất, mọi mình mẹ hết sớm lại chiều, chỉ tựa cửa mong con.
- Chère Maman, Chère Maman, réjouis-toi, me voici arrivée.
- Giờ ơi ! . con tôi điên hay sao vậy ? Tôi nghiệp ! Mẹ đây mà, con !.

CHUYỆN PHONG HÓA

Răng bao nhiêu oái là tlob bấy nhiêu.

Một công tử mê một cô tiểu thư quốc sắc thiên hương, đến nỗi nhờ cả hai cái răng đưa tặng tlob nhà, làm kỷ niệm tlob mà người yêu chẳng bao lâu óm cảm thuyên khác, khiến cho công tử phải tới nhà cô kia đòi lại cặp răng! Có sai ngay đây tờ mang ra một rổ răng gác bếp đã đen thui đen thui rồi bảo công tử rằng: « đây anh xem hai cái nào của anh thì anh lấy lại, anh chớ nên tưởng nhầm rằng chỉ có một mảnh anh kỷ niệm răng cho tôi thôi đâu; tôi đây vì trăm nghìn người thấy cũng yêu, mà tôi thì sẵn lòng «bác á», hai cái răng của anh đối với tôi liệu có giá trị gì mà anh đòi đòi đòi đòi đòi thơn phiến! »



Phụ nghĩa tao kang

Hoa treo tại kết, đời thập, hương xông lài khách dập đầu, già trẻ đủ mặt, nhà mợ: bà quá phụ B. có đám cưới Có Ngọc Anh con bà đẹp duyên cùng thầy X. làm việc ở Saigon.

Giữa lúc chàng rể cô dâu đứng xếp hàng hai ra tay từ đường, thì bỗng đứng một người ngang trạc với thầy, đưa một thúng nhỏ tới.

- Bơoi l thúng nhỏ kêu.

- Cha chả là lịch sự người đưa bị nói. Hỡi vĩa lèn mây, nhưng thầy vẫn làm mặt trảm lịnh giữa mấy mợ, coi mắt đứng chằm chỉ vào thầy, lấy hỏi:

- Chị là ai?

Tái mót mặt lại, người đàn bà vừa cười một cách rất gay gắt vừa trả lời rằng: Tôi à? Tôi là người đi tìm giùm cha thúng nhỏ này.

Người đàn bà ấy nói chưa rất lời thì ngoài ngõ đã thấy có 4, 5 người cả đàn ông, đàn bà đi vào, mà thúng nhỏ chạy lại như tay thầy ấy kêu ba ơi ba ơi!

Nguy quá, thầy không biết làm sao, bâng bái đưa thúng nhỏ ấy ra rồi xông nước lờn...

Bây giờ họ hàng đang nhà gái mới quay lại tìm lấy ông Mai lớp đánh, lớp chửi rất là tàn tệ, làm cho ông Mai chỉ một nước chép miệng kêu trời và nói rằng:

« Nó có con như vậy, mà nó nói với tôi là chưa có vợ!... »

Mấy giống trên đây là một đoạn thời sự ở Sài-Thành. Nhưng ở xã hội ta những chuyện tham vàng bỏ nghĩa, hah phụ vợ con, có phải là hiếm đâu. Kia q an đóc nọ khi còn nhỏ, gia tư bần bách, nhờ được bố mẹ vợ nuôi cho ăn học đến khi đậu được breve! bằng hậu lương nhiều liền làm giấy ly hôn khiến cho người bạn tao kang phải ngậm đắng nuốt cay vì con người thủy chung bất nhất. Nhưng, thiên bất dưng gian, thầy đóc mập mờ thế nào tại vợ ngay phải một gái giang hồ lang chơi đều nhẵn mặt, trước của giảng gió sau ra đa vàng. Trong cuộc nhả duyên của thầy đối với cô Võ Tắc Tiến tài thế này đã khiến cho dư-luận Hà-Thành mới giạo rất oen náo chiệt thế mà thầy vẫn dương dương tự đắc cho mình là « sang vì vợ » cho nên có người đã ặng thầy câu « chờ ặng tựyề vĩa hoa vợ... »



Hiện-Vương mấy kó?

Vua nước Tây-Bán-Nha là một nhà sần bản giỡ có tiếng. Một hôm Vua đi săn, cho một tên ngự vệ theo hầu. Đến một cánh đồng, thấy một con chĩ. Vua và lính vệ cùng chĩa súng nhắm con chĩ mà bắn. Con chĩ lẩn ra chết. Vua hỏi lính:

- Được con chĩ là công của người hay của ta?

- Tâu Bạ-Hạ, đó là công của kẻ hạ thân.

Vua thấy lính dưng nhận công thì giận lắm cả máng liab:

- Quân nói dối! Đồ ăn cắp!

Tên lính vệ bị sỉ nhục nổi nóng liền văng cho Vua một cái dấm vào giữa mặt.

Vua cả dân, lùi lại chĩa súng bắn lính nhưng may thay súng vừa đạn hết.

Ach hah vệ bị đóc ngược và kết án tử tử ngay chiều hôm ấy.

Trước khi khép án, Vua ra hỏi tên lính rằng con chĩ chết là công của ai? Tên lính vẫn ngơ đung nhận là công của bản, và

Sách hán giúp hội Dục-anh 40 /

- Sách có nhiều bài hay.

- Xin giới thiệu cùng đọc là *Phở-thống Văn-xã* mới xuất bản của *Nhơn-linh 142-144*, sách dày 52 trang cỡ lớn bằng nửa cuốn *Phụ nữ*, bài vở lựa chọn của 3 người viết, các bài sắp đặt theo lối mỹ thuật, có nhiều tranh vẽ điểm trang. Giá định 0p25.

Tiền bán sách này có trích 40 /, giúp Hội Dục-anh.

AI muốn biết nội dung và giá trị của sách xin hãy biên thư định có 0p28 gửi mua. Thư gửi cho *Phở-thống Văn-xã* đường *Hàn-số 5 Gia-Định*. (Có mục lục các sách gửi kèm theo sách này)

xin phép xem con thì bị đàn. Khi mang con chỉ đến, tên lính tìm vết thương rồi lấy hòn đạn ra, thì chính là số đạn của bản vừa bắn. Vua lúc bấy giờ hỏi bản làm và phục là tên lính bản gọi, nhưng lệnh sử tử tên lính ngài vẫn bắt thi hành. Đến lúc sắp hành hình, Vua chuyờn rằng nếu tên lính xin lỗi Vua thì Vua cha tội cho. Tên lính khăng khăng một mực chịu chết chứ không chịu lỗi.

Vua lại thân hành đến tận pháp trường hỏi tên lính rằng trước khi chết có hối hận gì không? Tên lính cứng cổ giả nhời rằng:

- Tâu Bệ hạ, nếu thần có một nghìn đầu, mà một nghìn lần Bệ hạ lại cứ nhắm mắt nhắm mũi Thần là «Quân nói dối» thì một nghìn lần Thần vẫn cứ dám Bệ hạ và một nghìn lần ngang nhiên chịu chết.

Thấy tên lính can đảm và gan góc như thế, Vua ra dáng nghĩ ngợi lắm. Ngài đứng ngắm lên hình anh hùng một hồi lâu rồi phán rằng:

- Ta không thể nào không phục người được. Ta ước ao rằng cái gương anh hùng này nhiều người được soi đến, và quần thần ta sẽ bắt chước được người. Không những ta tha tội chết cho, ta lại phong người làm bá tước và cho được hầu cận ta.

L. ÔN



VĂN ĐÀN

Văn Dịch

LE GRILLON

Un pauvre petit grillon,
Caché dans l'herbe fleurie,
Regardait un papillon
Voltigeant dans la prairie.
L'insecte ailé brillait des plus vives couleurs.
L'azur, la pourpre et l'or éclataient sur ses ailes.
Jeune, beau, petit maître il court de fleurs en fleurs.
Prenant et quittant les plus belles.
« Ah ! disait le grillon, que son sort et le mien, sont différents ! Dame nature.
Pour lui, fit tout, et pour moi rien.
Je n'ai point de talent, encor moins de figure ;
Nul ne prend garde à moi, l'on m'ignore ici-bas !
Autant vaudrait n'exister pas ».
Comme il parlait, dans la prairie
Arrive une troupe d'enfants.
Aussitôt les voilà courants
Après ce papillon, dont ils ont tous envie :
Chapeaux, mouchoirs, bonnets, servent à l'attraper,
L'insecte vairement cherche à leur échapper,
Il devient bientôt leur conquête.
L'un le saisit par l'aile, un autre par le corps ;
Un troisième survient, et le prend par la tête :
Il ne fallait pas tant d'efforts,
Pour déchirer la pauvre bête.
« Oh ! Oh ! dit le grillon, je suis plus fâché :
Il en coûte trop cher pour briller dans le monde
Combien je vais aimer ma retraite profonde !
Pour vivre heureux, vivons caché ».

FLORIAN.

CON ĐẾ

Trong bụi cỏ, Đế đang ăn bắp,
Trên quãng đồng, Bướm cất cánh bay.
Đủ màu sắc sỡ sinh thay :
Đỏ, vàng, xanh..., để đắm say lòng người !
Vẻ thanh lịch, rong chơi bay lượn.
Đuổi hoa này, lại rẽ hoa kia.
Ngắm mình kếm cạch mọi bề,
Đế hờn trẻ tạo vụng về, bất công.
« Người dù cả, ta không một mảy
So sắc tài đều thấy kếm thua.
Mặt mình vô võ sớm chưa,
Hỏi ai, ai biết, bây giờ biết ai ?
Sống chi ở trên đời thêm hồ,
Thà cầm như chằng có cho song o
Rút nhôi bông ở cánh đồng.
Mọi đàn con tẻ dùng dùng chạy qua.
Tay cầm mũi, « mũi xoa » đuổi bướm,
Bướm lại cũng cố lượn thoát thân.
Cùng đương, hết kể bay quanh,
Thương thay số Bướm có ngần ấy thời.
Chúng vọt phải, liền rơi xuống đất.
Kẻ tội đầu, dựa rết cánh chơi,
Tầm thân bé mọn hỏi ơi !
Chỉ trong giây phút rã rời thịt xương.
Rực rỡ quá lại càng thêm khỗ,
Mắt Đế nhìn tỏ rõ thêm kinh.
Rep tan những nỗi bất bình,
Quay về trong tổ một mình thanh thoi !
Muốn cho xung-xướng trên đời,
Chỉ háng ăn dật, tìm nơi thanh nhàn.

FRAN-LANG DỊCH.

TIN NU'ỐC NAM VÀ TIN THẾ GIỚI

HANOI

Trường học hội chợ. Cuối năm nay thì khu nhà hội chợ phải tạm trả lại cho phòng thương mại để mở chợ. Vậy non 600 học sinh trường ấy có lẽ được các ông nghị viên hành phố ta thương thuyết với quan đốc lý cho học tạm ở những đình chùa như đình hàng Vải, hàng Khoai, hàng Cót v. v. Bản báo mong rằng ông Trần-vấn Lai, ông Nguyễn Lễ và tất cả các ông nghị khác nên thu xếp ngay việc này cho phụ huynh mấy trăm học trò kia được nhờ có chỗ cho con em học hành như cũ.

HAIPHONG

Nhật hoa thân thiện. - Theo như một bạn đồng nghiệp, thì vừa đây những kiều dân ở Hải-cảng có đặt tiệc tại một khách sạn mời đủ các thân hào Nhật Hoa đến dự. Ăn miếng trả, giả miếng nem có đi có lại mới toại lòng nhau, vài hôm sau kiều dân Nhật cũng đã đại yến mời đủ các người ta; mặt đối bên đến dự để tỏ tình thân thiện với người cùng một giống da vàng cùng sang kiếm ăn ở đất nước này Các ngài lấy « miếng ăn » mà tỏ tình đồng chủng để che mặt thế gian, nhưng hiế: đâu có ngày kia cũng vì « miếng ăn » mà các ngài phải đâm chém nhau ở nơi chiến trường kinh tế.

HAI DUONG

Việc bác trưởng Tư - Từ trần từ 17 tháng năm, đến hôm 50 ngày ông cả Đễ thì con cháu ông mới phát đơn kiện bác trưởng Tư người Khúc thủy buôn bán ở lụa ở phố hàng Giấy, rằng si và ông

Đễ đề đến nỗi ông qua đời. Việc này hiện nay còn đang xét nhưng xem ra nguyên đơn viên những lẽ rất viên vớ vẩn, vì theo như lời thầy phó trưởng Đổng môn thì ông Đễ chết về bệnh, hiện có giấy khai tử hẳn hoi còn việc bắt đồ tháo cánh cửa lãng ma, thì ông trưởng phố cũng khai với tòa rằng không có

MONCAY

Ái tín. - Bản báo được tin rằng cụ bà thân sinh ra quan bố chánh Hà-lương-Tiến ở Hải-Ninh mới tạ thế ở làng đại phong tỉnh Ninh-Bình. Bản báo có lời viếng cụ và chia buồn cùng quan bố, ông giáo Hà-lương-Ngọc và ông phán Hà-bình-quân. Đ. T. NGÓN

PHÚ YÊN

Đi quốc vào cửa quan. - Theo tục cũ dân vào cửa quan, bất cứ đi dầy dóp đều phải trụt ra để ngồi rồi đi chân không vào hầu. Nhưng gần đây, cái lối « quan dân lẽ cách » đó người ta cho là không thích hợp nữa đã bỏ đi hẳn hết. Vậy mà vừa rồi tại Phú-Yên (Trung-kỳ) cũng xảy ra chuyện đi quốc vào cửa quan mà suýt bị giam.

Nguyên người lý-trưởng một làng nợ thuộc phủ Tuy-an tỉnh Phú-yên, vì bị đau không đi được phải sai người em trai đem tiền thuế lên phủ nộp thay. Người em không am niều hết lẽ lối chỗ nha môn, lúc vào nộp thuế, cứ lạch cạch kéo cả đôi guốc vào bị quan phủ quở: sao dám vô lễ mang guốc đứng trước mặt quan, rồi đánh cho mấy cái bốp tai, lại truyền lính đem gia u lại. Người kia phải vô đầu vô tai kêu van mãi quan mới tha cho về.

Đ. P.

SAIGON

Ông Khánh-Kỳ có phải là thủ quỹ của đồ đê Trotsky không - Theo như báo Nam-kỳ thì ông Khánh-Kỳ chủ biểu ảnh bị bắt vì ông là thủ quỹ một hội kín, nhưng xét là thơ mà viên thư ký của ông gửi cho ông chủ nhiệm báo Hải đăng thì ông quyết không dính dáng gì về việc này cả vì những lẽ sau này: Ông Khánh-Kỳ là một người có tiếng ham công việc, ai cũng phải công nhận ông là người rất trung thành với chính phủ. Người Pháp ai cũng vì nể, ở Camau ông có ruộng nhiều mà ruộng ấy phần nhiều là của chính phủ cho ông. Lấy lẽ ấy mà suy thì ông Khánh Kỳ có đại gì mà theo chủ nghĩa của đồ đê Trotsky. Thì hãy chờ xem!

NAM KỲ

Chủ khách ở Tàu - Tự xưa đến giờ các chủ Hoa kiều lũ lượt kéo sang đất Nam kỳ kiếm ăn. Lợi

Phong-Hóa nướ: nhà đầu có thể

Phong Hóa học hồ thương-nhân nọ là Phong-Hóa phải can hệ, ở người trên đã, Thế mà mới đây thấy báo Nông Công Thương đăng tin tấn kích tin do mấy nhà giáo điển. Có người biết chuyện ấy bảo rằng: Chỉ vì ông không kê tiền mà bà vợ thì theo lối tân thời muốn trang sức như các bà lương-lưu nay đôi sắm hoa tai đèn Sapir Nhà Đò, mai đó, sắm vòng kiềm mới hiệu CHÂN HUNG. Chồng chẳng chiều được như ý Nhà ông bạn có mấy tờ quốc trái, đem đến số nhà 62 phố hàng Bạc bán được số tiền lời, sắm vòng sắm hoa tai vợ bạn. Cái vì thế mà xảy ra tâm kích tình.

dụng tình hết người mình các chú làm đủ mọi nghề tha hồ tung hoành trên trường kinh tế thế mà mấy năm nay vì kinh tế lung lay các chú phải gạt nước mắt mà từ giã dần dần đất Đông nai để phau bồi Bắc-quốc. Theo lời một người khách trú thì số người Trung-Hoa kiều cư ở Nam kỳ về Tàu trong vòng một năm nay có tới 8 vạn. . . Thôi, đất lành chim đậu sứ Nam kỳ nay đổi với các vị không phải là nơi dễ kiếm ăn nữa thì các vị cũng nên « vô cảnh » mà về tổ quốc cho xong.



MÃN CHÂU

Công rấn cần gà nhá. — Muốn nắm chặt để quyền trong tay. Chánh-phủ Mãn-châu do Pado-nghi đứng đầu vừa đây thảo đơn xin với Chính phủ Nhật giúp cho vài viên cố vấn. Muốn chiều lòng nước láng giềng mới bành lập vẫn còn chung nước chính-phủ Đông-Kinh đã thuận trả ba viên quan rất giỏi về quân sự, về ngoại giao về tài chính qua Mãn-châu đào luyện cho quân Mãn « đánh lại » quân Trung quốc



PHI CHÂU

Cái tục bán mọi ở Phi Châu — Người ta thường nói rằng trong thế kỷ 20 này cái lệ bán mọi đã bỏ đi rồi. Bỏ ta bỏ trên giấy tờ, trước mặt luật, chứ thật sự, cái lối buôn người vẫn còn.

sờ sờ ở một vài nơi tại Phi-Châu. Nói cho phải, người Âu cũng muốn trừ hết cái tục già man đó ở thuộc địa, nhưng trừ hết sao được.

Một nhà phóng sự Pháp đi Phi-châu về nói rằng tại Haut-Volta, người ta dẫn mọi ra chợ bán cũng như bán gà bán vịt vậy.

Khi người mua thích giá cả xong rồi người bán dẫn lại chỗ mọi đương ngồi nghỉ rồi cứ việc lựa khóm nào đó cũng được ngang ngửa như heo như gà vậy. Có nhiều khi người chồng bị chủ này mua, còn người vợ và hai đứa con lại bị vào chủ khác.

Khi mua xong chủ lấy dây cột tay dẫn đi như bò.

Cái cảnh cái đi về với chủ này con đi về với chủ khác, ngó nhau mà khóc thật không chỉ đau đớn bằng. Mà kể vợ chồng xa nhau rồi thì không mong gì gặp lại nữa.

Chủ dẫn cả bầy đi như vậy, đứa nào đi trộm thì bị ngọn roi đánh bốp trên đầu.

Đoàn mọi đi làm việc xa lời mấy trăm cây số

Mà cái giá mọi có hơn gì giá thú vật. Vì số đông quá nên có khi tính lại mỗi một tên mọi được 20 tuổi sức còn khỏe làm việc giỏi giá chừng vài hào mà thôi. Còn đàn bà con nít thì lại rẻ quá.

Nguyên ủy cái bệnh nghiện rượu

Chén rượu thứ nhất ta uống là vì ta cao hứng, ta quá nề. Chén rượu thứ hai uống vào vì ta chột uống chén rượu thứ nhất, thôi ta quyết không uống chén rượu thứ ba nữa. Nhưng khôn thay, rượu vào thường hay khát, rồi thì chén này chén nữa, chén kia chén khác, rượu chưa hết đã bắt đi mua, chén chưa cạn đã vờ tay rót, người rót mình rót chén đi chén lại chén mừng chén phạt tùy lụy cần khôn mà vẫn chưa khỏi, khát.

Khi men rượu đã cháng vào óc, khi ta đã chuyển choáng bước vào cõi say sưa, thì muốn gánh sầu, vạn mồm thắm, ta chỉ né vai nghiêng đầu là đồ đi được hết, thẳng sét ty đời nợ ta quên bản mặt, bác mỗ tòa thúc giầy ta vẫn cười khi, ta trông ra trước mặt thấy năm bảy cái mặt giới sáng lóe, lúc đó phát cháng ta đã thoát sắc đi du ngoạn trong một thế giới khác, cái thế giới khác, cái thế giới vô tư vô lý ?

Lão Ôn



Tự do diễn đàn

Một đề phòng ngại cấm những sự mãi dăm cùng cái sự sáng bầy của những hạng thừa phụ nữ hư thâu mất nết ở nước ta bây giờ không gì bằng tìm cách giáo hóa họ là hơn.

Gần đây cả thế giới hết nước này đến nước khác giải hầu bỏ đi cổ về các việc phụ nữ như ở nước ta thì nhất là việc các cô ả rêu ở hồng lâu và các cô ả ở thanh lâu. Đây tôi không cần phải mô tả các cô ấy ra nữa; vì đã nhiều người nói đến nhiều lần rồi. Tôi chỉ xin tỏ bày ý kiến nhỏ mọn trình với quốc dân ta xem có hợp cách thì nên chấn chỉnh cổ động ngay đi thì thật may cho họ, may cho đám nam nhi sau này và có lẽ may cho cả tiền đồ nước ta sau này lắm nữa.

Thiết tưởng các cô ả vừa nói ở trên, một phần là những hạng phụ nữ bất đắc chí, khi gặp phải cảnh ngộ có lẽ là thảm khốc mà phải lạc mình vào các nơi đó một phần là những gái lơ ở các nơi thôn quê ngu đốt bị cấm dỗ mà lạc mình vào đó, còn một phần nữa là những hạng ăn bơ làm biếng. Cả ba hạng người này đều là những hạng ngu đốt, không biết một nghề một việc gì để nuôi nổi thân mình nên khi gặp phải cảnh ngộ gì thì xa lạc ngay vào các nơi đó để kiếm ngày hai bữa và chỗ nương thân đó thôi; dần dà tập những chước quỷ thần của các mẹ con cùng các chị em tiền bối để làm cho biết bao kẻ si ngốc vong gia bại sản thật kết bỏ việc, đàn lao tù tội mà ta vẫn thường trông thấy luôn đó. Ban ngày họ thật là rồi chỉ ăn rồi ngủ cùng lại cơ bạc với nhau, ngoài giả không còn việc gì cả. Nay tôi đề xuất rằng nhân cái thì giờ

dồi dãi của họ lấy ra mà dạy dỗ cho biết việc biết nghề thì gì hơn nữa.

Làm thế nào mà dạy dỗ cho họ biết nghề biết việc được? Điều đó thật cũng hơi khó, phải trông ở lòng từ thiện sống của quốc dân ta và nhờ sự bảo trợ và quyền cưỡng bách của chính phủ thì mới có thể thành công được.

Về việc đó tôi xin dự định thảo luận một cái chương trình sau này đề hiến các nhà trí thức trong nước xem xét chăm chú, cải thiện dần thế nào cho được hoàn toàn rồi xin phép chính phủ lập một hội gọi là hội « Cửa lễ phụ nữ phong trần » để dạy dỗ những người phụ nữ hư hỏng đã nói ở trên.

a) Xin phép lập một hội gọi là hội phụ nữ... ở khắp các hạ trong ba kỳ

b) Phải xin chính phủ dự định một đạo luật cưỡng bách các nhà hát và nhà chơi trong khắp các hạt ở ba kỳ phải tuân theo các điều luật sau này: 1er) Trong hạt một năm hai năm sau khi các lớp học phụ nữ phong trần đi mỹ thì những nhà hát và các nhà chơi chỉ được lấy dụng những phụ nữ đã có giấy chứng chỉ của hội đồng C. T. P. N. P. T. cấp cho (thời 2e) Các nhà đó nếu thu dụng mỹ nữ thì phụ nữ nào không có giấy chứng chỉ của hội « Cửa Lễ » tại trong hạt mười lần ngay phải trình xin cho người phụ nữ ấy vào theo học ở lớp P. N. P. T. nếu quá hạn không làm mà các quan có trách nhiệm về việc khám xét bắt được thì phải phạt một cách rất nghiêm ngặt; 3e) Những phụ nữ đã theo học ở lớp P. N. P. T. ít nhất là ba tháng rồi thì mới được ra tiếp

khách và một năm hay năm rưỡi mới được thi các môn như học đề lấy giấy chứng chỉ của hội đồng C. T. cấp cho 4e) Những P. N. P. T. nào có giấy chứng chỉ rồi mới được thôi học ở lớp học phụ-nữ. 5e) Khi nào những người ấy đi lấy chồng thì phải nộp giấy chứng chỉ ấy ở sở cảnh sát hay sở nào có trách nhiệm về việc ấy; nếu người nào đi lấy chồng mà còn giữ lấy chứng chỉ lại thì sẽ phải phạt rất nặng; Làm thế này là để chảnh cho họ sau này không lộn về nghề nghiệp cũ được nữa. 6e) Xa Chính-phủ cử các quan cảnh-sát hoặc các quan nào ở gần nơi các nhà hát phải đàn áp các nhà ấy luôn luôn ít nhất là một tháng năm kỳ để chảnh các sự gian lận.

c). Bất cứ nơi nào, hễ có đến mười người phụ-nữ đã nói ở trên thì hội sẽ mở một lớp học ở đấy cho họ. Về việc học, hội phải lập lấy lớp học, tuyển lấy cô giáo phải chú liên các công việc cần thiết cho lớp học đó. Còn như chương trình về việc học thì nên chuyển dạy mấy môn này thôi:

- | | | |
|-------------|---|--|
| 1° Quốc ngữ | } | học và viết chữ loán các bài nói về vệ sinh về sự làm dâu cách nuôi con cách thờ chồng và cách cai quản gia đình |
| 2. | | Nấu nướng, bánh trái. |
| 3. | | Khâu vá. |
| 4. | | Ra có âm nhạc nữa thì cũng hay lắm. |

d). Về các cách tiếp nhận học trò.

Các nhà hát đã bắt buộc phải dùng các phụ nữ có chứng chỉ thì các nhà ấy phải chịu hết trách nhiệm về việc học của những học trò mà các nhà ấy đã xin cho

theo học. Khi học trò bắt đầu vào học phải nộp bao nhiêu đó và mỗi tháng mỗi học trò phải trả bao nhiêu tiền học phí sau sẽ định cách nào rất nhẹ cho họ theo được thì hơn. Phải lấy tiền vì nếu hội không có tiền thì không có thể sống lâu được. Các nhà hát họ phải trả mỗi tháng độ 5, 7 hào hay một đồng cho một trò thì nghĩ chẳng lấy gì làm khó khăn cho lắm, một châu hát có thể trả được 3, 4 học trò một tháng.

Giám nghĩ rằng cái chương trình này nếu đến được các bậc từ thiện thì thực trong nước để ý đến mà chăm chú bởi bỏ rồi xin phép cổ động thì hành đắc được thì thực ích lợi cho xã hội ta sau này biết là bao nhiêu.

Cứ xét thế này thì đủ rõ : các phụ-nữ giàng hồ của ta phần nhiều là rất nát vụn về cái có lấy chồng thì cũng chẳng chịu đứng được lâu dài gì. Vì họ về nhà chồng cũng việc gì cũng chẳng biết làm, không những các ông chồng phải ăn chửi nản

đến ngay các bà vợ rất đặc kia cũng đâm ra thẹn thùng, rồi chán nản, chán : ăn rồi tìm cách đâm thủng tháo đây để lại lộn về chốn cũ nghề xưa. Có nào còn xuân sắc thì còn duyên, có nào hết xuân rồi thì phải tìm hết cách soay hoặc làm việc gì để kiếm ăn.

Những việc kiếm ăn của hạng người này thì còn lương thiện thế nào được, hoặc làm chủ dọn thêm một nhà hát mới nữa : một chủ mới dọn thêm một nhà hát mới nữa thì lại phải tìm kiếm thêm mấy á đào non nữa chứ. Cứ như thế mãi thì biết đến bao giờ cho hết được những người hư thân mất nết ? Giả sử cái chương trình này được thành hiệu thì những hạng hư thân mất nết kia sẽ chớ nên những hạng biết việc biết nghề và sau có lấy chồng thì cũng nên được những hạng dâu thảo, vợ khéo và mẹ hiền vậy. Giàng hoặc có gặp sự gì bất hạnh trở ngại đi nữa thì cũng chớ còn mong gì chớ về nghề cũ nghề xưa, vì cái chừng

chỉ nghề nghiệp đã bị đời lại rồi không lẽ lại đem thân vào sắc đến xin vào lớp. Phụ-nữ phải cách : nữa hay sao ? Lúc đó chắc rằng họ phải găng gượng mà tự lập lấy vậy ; hoặc đi may thuê và muồn, hoặc làm bánh làm chai, hoặc đi làm quản gia cho các nhà sang có để dung dưỡng lấy thân họ. Tưởng được thế này thì những hư thân mất nết ở trong xã hội ta có lẽ dần dần mà tiêu giảm đi được nhiều lắm vậy.

*Viết tại Nho-Quan ngày.
tháng Juillet 1932.*

BÁCH MAI TỬ-ĐỆ



TRƯỜNG THĂNG-LONG

SỐ 2 VÀ 9 PHỐ HÀNG CỐT HANOI -- GIẤY SỐ 885

Đến ngày 1er Septembre 1932 các lớp Thành-chung và Sơ-đẳng ở trường Thăng-Long bắt đầu khai giảng. Đơn xin vào học bắt đầu từ 29 Août 1932.

AI MUỐN HỎI THÈ LỆ XIN ĐẾN NHÀ TRƯỜNG

Buổi sáng từ 9 giờ đến 11 giờ
Buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

GUƠNG THỀ THAO

BÓNG TRÒN (FOOT-BALL)

Lối chơi bóng chày hiện nay bạn thiếu niên Việt-Nam thích nhất ham nhất mà đứng địa vị khán quan, đá Việt-Nam cũng ưa xem bóng tròn nhất. Bạn dễ ý sẽ rõ mỗi cuộc tranh đấu có tới hàng mấy nghìn con người đi coi như các nước bên Âu-mỹ có sẵn cái tinh thần, thượng võ, có cuộc tranh đấu túc cầu với ngoại quốc thu tiền vào cửa cũng tới vài ba vạn khán quan. Hãy nói ngay những cuộc tranh đấu ở mấy tỉnh nhỏ. Nay cái cuộc hôm nọ Lạc-Long Sport (14 Août 1932) đấu với Vô địch Lumière Sơn-tây, kẻ xa người gần kéo nhau đi xem đông như kiến cỏ, nào riêng gì bên nam giới, nữ giới cũng nhiều phát phơ áo xanh áo đỏ đứng đặc cả ở trên bãi cỏ. Xem đá ban như trứng kiến một cuộc tỷ thí ở trên võ đài, phân biệt ngay bên thắng phe bại, cứ quả ban bên địch sút chui vào lưới là được một bàn, cách xem rõ mà lý thú nên bạn lai thiếu niên Việt nam ưa bóng tròn lắm. Tôi hãy xin phác qua cái số các hội bóng hiện tại mà tôi biết: (riêng các hội A nam) 6 hội hạng nhất là La Jeunesse Tonkinoise Lạc-Long Sport, Stade Hanoiea, Auro Hall, Olympique, Eclair, và 26 hội hạng nhì cùng 80 hội hạng ba mà kể tên ra đây tất cả thì dài quá xin miễn đãng. Cứ như lời cụ thượng Bùi-dinh-Thìn là một vị lão quan rất hâm mộ thể thao có nói rằng: « túc cầu là một môn thể thao rất hoàn toàn (Sport complet) nó làm cho toàn thân thể tráng cường lại nuôi cái trí tuệ cảm lúc xông pha đàng trận, nó dạy trí cái tình đoàn thể trong lúc đồng

người. . . » Ngâm lời cụ lớn Tuấn Bùi nói thực là sắc đáng, ý nhị tôi xin phép cụ lớn mà mượn mấy lời vàng tiếng ngọc đó để viết vào mục « gương thể thao » trong báo Phong-hóa này

Cạn lai có nhiều khán quan đi coi đá ban mà đến đau lòng vì những điều trông thấy! vì sao? vì có một vài cầu tướng võ học, không biết trọng cái kỷ luật của lối chơi túc cầu, giẫm lợi dụng cái sân ban làm chốn vũ đài để đấm đá nhau làm một trò cười cho khách bàng quan! cái lối bất trước không phải đường của người mình thực đáng đau lòng! Ngộ nhận hai chữ tự do phải chăng cũng là một ý ấy. Nhưng nay Tổng-Cục Thể-Thao Bắc-Kỳ đã đề ý tới thì cách trừng phạt nghiêm khắc sẽ là một môn quà tặng hảo những ông cầu tướng « đầu bò du côn » mà những con sâu trong nôi canh cũng dần dần vớt ra hết thì cái nền tảng bóng tròn sau này làm gì chẳng được vững vàng kiên cố!

Lối chơi đá ban là lối chơi đồng người (Jeu de société) nên các đá thủ cùng một mẫu áo phải đỡ đỡ nhau an ủi nhau. Mạnh khoẻ hay của mỗi người đều dung hòa với nhau thành một đội ban xuất quý nhập thân biến biến, hóa hóa hay không biết thế nào mà kẻ chơi túc cầu không những phải nhanh nhẹn can đảm mà thôi lại cần phải có sức lực nữa! Nên một nước mà có nhiều đội ban ấy là nước mạnh, đá cường nói ngay nước Pháp nước bảo hộ ta, thực là một đại cường quốc có tinh thần thượng võ

Tennis, xe đạp mấy năm nay đều đứng vào bậc đàn anh vận quốc mà riêng thành phố Paris cũng có tới linh 400 đội ban lãnh tụ hạng nhất. Như nước Uruguay cũng là nước có tinh thần thượng võ, mỗi khi có cuộc tranh đấu túc cầu với người nước ngoài thì kẻ chợ nhà quê kẻ già người trẻ đàn ông đàn bà nếu không đi xem được thì ngóng đợi tin tức xem cái kết quả ra sao. Nếu được thì cả nước mở tiệc ăn mừng như có một cái danh dự chung cho toàn quốc, nếu chẳng may lần ấy mà thua thì hàng mấy triệu nét mặt đá ú rú buồn đau, có kẻ cho là cái nhục chung lại than khóc. Vì có cái toàn quốc tinh thần thượng võ nên đội ban hạng nhất ở Uruguay hoàn cầu đã khé tiếng thực, bá trận bá thắng chưa chịu nhường ai để bẹp bằng một con tỷ số chưa cay.

Tôi thấy các bạn thiếu niên Việt-Nam nay rất ham chuộng thể thao nhất là say mê bóng tròn thực tôi mừng thầm cho cái chủng loại côm dôm sau này. Tôi mừng cho cái vận mệnh tương lai của nước nhà. Vận mệnh tương lai của nước nhà sau này hay hay dở dở là ở trong tay bạn học trò niên thiếu. Bạn thiếu niên đã có cái trí tuệ của người Pháp truyền bá cho gọi là tiếm tiếm đủ dùng lại thêm có cái thể dục sung túc thì mình mừng đến cái vận mệnh nước nhà là phải lắm.

TUẤN GIAO



SỬ KÝ VÀ ĐẠ ĐƯ

Truyện anh em

đức Trương-Tam-Giang

(Tiếp theo)

Khi vôi xuống thuyền còn hai cô cháu mãi chơi trong rừng, lúc về không theo kịp, phải ở lại rừng Phù-Lan là bà Mỹ Đạm và Trương-Kiều con gái thứ tư ông Cả mới lên 2 tuổi.

Ông Lý-phật-Tử sau nghe tin toàn gia hai ông Trương đã tự vẫn, rất lấy làm bối vì nhất thời nộ khí nên cảm tình khôn siết, tiếc mình không được gặp người trung nghĩa. Sau nhàn có người lâu dòng giới họ Trương nay còn một người là Trương-Kiều tuy mới nhớn khôn nhưng xem ra cốt cách phi phạm tài năng lỗi-lạc Vua Lý cả mừng vôi cho sứ đi mời về phòng quan tước. Khi tiếp sứ ông Kiêu nghe chỉ dụ lại động lòng hiếu nghĩa, tranh nhớ song thân xót tình cốt nhục, lại từ không nhận quan tước, chạy chốn đi tìm cha chú, nhưng mong cốt nhục đoàn viên. Khi đi thơ thần đến ngã ba Sá tự nhiên xúc động tình thần, chiu khue lòng tơ hồng không tung má rồi, bởi hỏi ai oán ước hỏi khúc sông ấy tên gì?

Nhân dân liền kể truyện « Đây là ngã ba Sá » những năm trước có anh em quan Trương tướng quân không biết vì cơ gì mà treo thuyền đến đây đực thuyền tự vẫn cả nhà. Ông Kiêu nghe nói khi giận ngút từng mây dậm chân oà lên khóc mà than rằng :
*Thấu tình chẳng nhẽ cao xanh,
Thung dung ni nghĩa quyền sinh
một nhà.*

Sống trung với lũ gian tà :
*Cri bằng theo với mẹ cha cho
đánh.*

Hồn của vôi có anh linh,
*Dưới sông trở đón đeo mình
con theo.*

Than khóc rồi đâm đầu xuống sông mà thác. Hôm ấy là ngày mồng hai tháng Hai.

Nay còn đến thờ ở làng Mai-Thượng huyện Hiệp-Hòa tỉnh Bắc Giang, gọi là đức thành hậu linh lắm.

Còn bà cô án mặc giả làm nhà sư về Vâu-Mẫu táu mộ ở được ít lâu, bỗng bấn khoăn vì nỗi cả nhà trung nghĩa quyền sinh. Còn sót một mình là phận gái ; có làm chi nữa cái mình bỏ đi, bèn lại ra gõ con cá ở giữa đầm chiêm tự vẫn. Chỗ ấy nay gọi là Tây-Sông địa phận làng Chu-Mấn nay còn có miếu thờ.

Ông Lý-phật-Tử nghe biết tin rờng rồi họ Trương đều vì nghĩa vong thân lấy làm thương tiếc, truyền cho xã Bảo-vé, xã Phù-Long (tỉnh Sơn-Tây phải làm đền thờ ức niên hương hỏa. Từ đấy về sau này thường có hiện linh dùp các vua đánh giặc vì thế nên đời nào cũng có phong-lặng và hai bên bờ sông Nguyệt-Húc còn nhan nhản có đền thờ.

Đời vua Lý-nhân-Tôn lược ta vì có giặc Tống sang xâm lấn. Khi đi đến làng Thượng-La vua sai sửa lễ cầu thần làng ấy âm trợ. Ngay đêm hôm ấy sáng giăng vắng vắng bỗng nghe thấy trên không

có tiếng reo hò. Ai ai đều ngửa mặt trông thấy có hai vị mặc áo lên bào chung quanh có quân hầu. Hai vị đều lựa động mà ngâm thơ rằng :

*Nam quốc sơn hà nam đế cư,
Tiệt nhiên định phận tại thiên
thư*

*Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm,
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.*

Tiếng ngâm vang như tiếng sét đánh quân phá Tống đều nghe thấy cả, tự nhiên hồn siêu phách lạc, rồi sau lũ lượt phải trở về Bắc quốc.

Đời vua Trần-nhân-Tôn có lệnh bài chử rằng :

*Bá-Di sinh bất thần Chu,
Ninh như sơn trung chi quyết
Chư-cát tử năng lâu Ngụy,
Lãng ngâm thiên thượng chi
chương.*

Đời nhà Hậu-Lê vì hai ông Trương cũng có công lớn âm phù dẹp giặc, nên hằng năm vua cử quan khâm sai đến đền thờ tế và có bài cáo văn rằng :

*Linh-Nam danh tướng, Giang bắc
phù thần
Trương trung liệt tr tiêu hung chi
kiếm*

*Khước địch chí thi, vạ lý sơn hà
Khôát linh trung thiên nhật
nguyệt.*

Thầy linh dị ư bộ quốc chi công, an đầu chi lực, ức niên hương hỏa, ngật ưư căng định (bái-bàn, sùng huân kỹ trực ư giản biến, hiên hiệu nghi kê ư bạch diện, khám tai.

Trong đền thờ ở làng Sá huyện Yên-Phong Bắc Ninh có một đền thờ thần có tên chử là « Thị cá » đời nào đời thế mà đời thì thần tượng đáng kỹ công đức anh hùng cả thế. Dịch giả xin biên ra sau trong các ngài đợc giả ai có thể dịch ra câu đời hôm đợc 7 câu bài cáo văn trên này cũng xin dịch ra quốc âm cũng theo thể cao văn tự ký sau sẽ xin công bố và in trên mục văn đàn. Các các ngài độc giả thiếu tài tài nhà ngọc, xin chờ tiết lời và

I

Danh dương dương bách chiến
 uy uy thiên đức giang. Nguyệt
 đức-giang dương giang song miếu
 điện giang kỳ sinh nhi linh, trung
 nhi thanb, tử nhi thần định thiên
 thư u khước lỗ chi thi. oanh
 oanh chính khí, lịch thiên cồ
 anh hùng đệ nhất.

Trí liệt liệt tam cương hệ mệnh,
 dương Việt quốc, Triệu-Việt quốc
 cổ quốc nhất gia lâm quốc khoán
 phụ hữu tử, huynh hữu đệ, phụ
 hữu phụ, tụy bang triết u đồng
 cừu chi nghị cương trượng minh
 thiết thạch liên lục: thân tiết
 nghĩa thành song

II

Thiên thượng ngâm thi, Gia-cát
 tử do lâu Ngụy.

Sơn trung thái quyết Bá-Di sinh
 bất thần Chu.

Dịch nôm

Thơ ngâm vang lưng gười, hồn
 Gia cát còn hay giúp Ngụy.

Rau hái lẫn trong núi đời Bá-
 Di quyết chẳng tôn Chu.

Ngô Đình Chiên dịch thuật

NHỜI BÀN CỦA NGƯỜI DỊCH

Xem qua một thiên lịch sử này
 ai là người cảm khái không những
 là bá phục cái tài tế thế an dân
 của các ngài mà lại còn bá phục
 cái nghĩa khí, cái gia phong. Cha
 con, anh em chồng vợ cùng một
 lòng trung nghĩa, cùng một trí
 thanh cao, vinh chẳng tước, lợi
 không màng cùng nhau sống thác.
 Giọt lệ cương thường tưới đầy
 sông Nguyệt-đức. Tử sinh coi
 nhẹ lòng hồng. Khâm phục tôn
 kính cồ nhân bao nhiêu lại thêm
 nóng óc sôi tim vì nhân tình ngàn
 ấy. Một mối lợi nhỏ cha con hóa
 khẩu thù anh em thành đại địch.
 Vì tiền hết gạo không vợ chồng
 không cùng thương xót mà lại còn
 giao hòm giả lại vội vàng xa chạy
 cao bay . . .

THÍM TÀI THI

Một cỗ xe hợp-thiệu hạng làm
 phúc, sơn mũi đen mà nền thiếp
 vàng ở hai bên cửa trạm như đã
 phai nhạt, do 4 người phu bện
 áo trắng nép đen đang bona bona
 kéo ở trên con đường nhựa ở
 phố chợ Hôm. Một cái ống bơ
 sữa bò rỉ đầy cát có cắm mấy nén
 hương đen đang nghi ngút cháy
 ở trên cái quai tài gõ tạp người
 vú già xõa tóc, bị vạt áo nâu
 khóc nức nở: « cớ ơi! ngờ đâu
 nay cớ đã là người thiên cồ,
 cớ gói sớng năm đi, cớ ơi, cớ
 để con ở lại một mình cớ ơi! »
 Không còn ai đi đưa nữa. Đám
 ma ai mà tội nghiệp thế? Đám
 ma nghèo nên rù quea cũng
 chẳng thấy ai đi đưa! Rõ đau
 lòng cho thế sự; nhỏ một giọt
 nước mắt khóc người mệnh bạc
 ma đến hạ lệ tuôn giọt, khóc về
 lòng người đều bạc ở trong cái
 buổi kim tiền điên đảo này.

Đám ma ai? thím tài Thi hay
 cớ đâu Thuy trước!

Mẹ mất sớm, em Thuy 15 tuổi
 đầu, nuốt cay ngâm đắng ở với
 di ghê cho tròn phần của Cụ
 Bà-Lưu giang sơn nhà, phó thác
 cho tay di hai nó dốc-xuất tuy
 biết vợ bé mình hành hạ con,
 nhưng cái tuổi cái nhan sắc bề
 ngoài của di hai nó làm cho ông
 lão 50 tuổi phải ngờ đi. Thị Thuy,
 tính ranh lấm ở nhà thực như
 cái gai chọc mắt bà di ghê.

Một hôm bà di ghê mắt đời
 hoa tai vang cung bộ giấy xa-tích,
 đồ riết cho thị Thuy. Sau một
 trận đòn nên thảo, mình máy
 xưng tím, thị Thuy bèn ôm áo
 ra đi. Ra ngồi bên má mẹ khóc

lóc. Gời cao đất giầy, xác mẹ
 như nằm yên dưới âm phủ, con
 khóc hết nước mắt, lại lẻo đẻo
 cắp thùng ra đi. Trong lưng có
 1\$37. Đi đâu? Ra ga ngược
 Hanoi kiểm việc làm con se,
 con nụ để ra khỏi cái vòng dây
 dọa trong tay di ghê mà vẫn có
 cớ: « đời nào bánh đúc có
 xương » Năm em Thuy 9 tuổi
 cũng đã cùng mẹ lên Hanoi xem
 hội chợ một lần nên nay ra đến
 cửa Ga hàng-cỏ, Thuy thấy nhà
 cửa nguy-nga đó-sộ như tưởng
 bước chân vào một cái thế giới
 đại văn minh, nào còn biết phố
 nào vào phố nào? tay cắp thùng
 đang đứng ngơ ngác: xem mấy
 anh phu xe chào mời rồi rít,
 Thị một cái tay khế đập vào vai,
 Thuy ngoảnh lại thị một bà
 chừng 40, ăn mặc sang như bà
 phủ, Bà phủ nở miệng cười, ăn
 nói dịu dàng: « kia cớ, cớ về
 phố nào thế, hãy về tôi uống
 nước đã, trời nóng nực quá. Cái
 ngón chân cái Thuy giầy trên
 cái hội nhà lần ở trước Ga,
 Thuy khế trả lời rằng « vắng »
 Một cái xe êm quá, chạy không
 thấy tiếng lạch xạc kéo 2 người
 ngược lên qua đường sắt rồi vào
 cái phố đang thấy nhộn nhịp như
 có hội, tai thỏ thoáng lại nghe thấy
 tiếng « to a trái tom » trống nhà
 tơ, la o, vai qua...

Xe đang chạy, cái bà bỗng chực
 tuổi rơi tay em, cớ về người nhà
 tôi em về bảo là cháu gọi tôi
 là cớ. Rồi cớ may áo bom bay,
 quần quần kẻ sọc, bột nhàn
 vàng cớ. Rồi qua Huyền, quan
 Phủ đạo nó cớ xe đã cho...

Hai má em Thúy đỏ hồng hào, hai mắt chớp chớp như chứa chan biết bao hy vọng! Thúy tím tím cười, cái cười của Thúy lại làm cho Thúy tăng phần đẹp để vui con mắt nhà bác, chủ cô dâu, thì Thúy thực sẽ là hoa khôi của phố lên trời! Về đến nhà số 102 Thúy bước xe xuống thấy 4, 5 chị em ăn mặc tha thướt, phấn trắng vàng lò thì tự chắc rồi ra mình thế nào cũng được bằng chị bằng em! Sáu tháng sau, con số 102 đã như in vào trí nhớ khách lang chơi: Thúy đẹp! Thúy xinh! Thúy yêu điệu! Thúy hát hay! Thúy ăn nói lễ phép! Thúy! Thúy! Thúy! Tuyế, nhặng! nếu nói như tình hình *«quan viên có đầu»* thì Thúy được đến bảy tám tá là đủ! Ông tham họ Nguyễn, con người tình đã tình lại làm tiền; năm sáu tháng đã là vợ ông tham Nguyễn, thuê riêng một chỗ, đôi vợ chồng mới ở, nhưng tại vách mạch rừng cụ cố bà tham cả biết. Thúy lại là khách gối lê chĩa thừa. Hai tháng sau Thúy về há-

lại kết duyên với ông nghị Lưu, Thúy là con người thiệp thục, con người đẹp thục, song tiếc Thúy lại hay đồng bóng, hay cờ bạc. Hai cái thích của Thúy khiến cho ông nghị Lưu phải đi đi ra ra. Sáu lần chồng trái 4, 5 năm giấy gạo mặt với phong trần Thúy vẫn đẹp thiên hạ vẫn mê. Ông tư oái oăm bà ngay, điên đảo sơi sịch thảng của Thúy lại trắng vào chủ khách. Bác Ngô vợ được viên ngọc lưu ly, chủ tài Thi (tên chú khách) quý vô cùng, lấy nhau được 2 năm cái lúc Thúy sung sướng đã hết, kiếp phong trần như lửa quất gần đây. Thúy bị lên đậu mùa nặng thì vừa lúc chủ chủ tiêu tiền kết vào nhà pha Hỏa lò, vợ ốm nằm ở giường bệnh mà chồng thì xiềng xích chốn lao tù, nghĩ đến lúc ăn chơi phung phá coi tiền như cỏ rác, Thúy khóc. Thúy tiếc cái tuổi xuân xanh lúc ở nhà, thả chịu khổ ở thôn dã, chịu dưới quyền bà gì ghê còn hơn đem thả ghi tên vào sổ đoạ trường. Thúy khóc

nức khóc nức, lúc ấy giừ gia tài khánh kiệt, rồi nọc đậu chạy hậu Thúy lòa hai mắt, có đầu Thúy lòa, thim tái Thi mù.

Than ôi cái kiếp hồng nhan bạc mệnh, cái sức khỏe, sức bệch nó dè cái sức lực yếu ớt của cô đầu Thúy. Hồi đêm qua hồi 2 giờ sáng, Thúy từ giữa u-giã là nghĩa nó, mà buồng sủi hai tay, mấy năm xành phách, đầu Thúy mua chuộc cái kết quả cuộc đời đã chua cay chưa.

Họ hàng không? bạn bè không? chớng ngồi nhà pha tứ cố vô thân xác cô Thúy diaph như về hợp-thiện

— Ô, có ơi, có gói xương nằm đất có ơi. . . . U già và nước nức khóc »

8 APRIL 1932

-TUẤN GIAO



ENCAUSTIQUE

LÀ THƠ SI ĐÃ NẤU DỪNG ĐỀ ĐÁNH CÁC ĐỒ GỖ CHO BÔNG



Savon marseille giặt rất tốt. polaire nấu các đồ trắng, cristause de soude rửa sơn Eau de zavel tẩy đồ trắng. Acide pour acur sơn tây các mùi.



BÁN TẠI :

HIỆU - DỤNG - QUANG

51, Phố hàng bát sứ - HANOI

MỘT ĐỀU ĐÁNG MỪNG

TRẮNG THẬN LỰC TINH HOÀN (TRƯỚC BỖ ĐÀN ĐÔNG)

Là thuốc giúp cho dân ông suy yếu bất-nhược, lao lực, mệt mỏi, bị tình trong giấc ngủ, ăn uống không biết ngon, tay chân như: mỏi, lưng đau nhức trong mình bần thần. Một lời vẫn thể lại đủ các chứng bệnh trong người. Giá mỗi hộp . . . 1p00

DIỀU PHỤNG DỤC LÂN HOÀN (TRƯỚC BỖ ĐÀN BÀ)

Là thứ thuốc giúp ích cho máu huyết và bạch đới, nước tiểu, các chứng, từ 50, 60, 70, 80, 90, 100, 110, 120, 130, 140, 150, 160, 170, 180, 190, 200, 210, 220, 230, 240, 250, 260, 270, 280, 290, 300, 310, 320, 330, 340, 350, 360, 370, 380, 390, 400, 410, 420, 430, 440, 450, 460, 470, 480, 490, 500, 510, 520, 530, 540, 550, 560, 570, 580, 590, 600, 610, 620, 630, 640, 650, 660, 670, 680, 690, 700, 710, 720, 730, 740, 750, 760, 770, 780, 790, 800, 810, 820, 830, 840, 850, 860, 870, 880, 890, 900, 910, 920, 930, 940, 950, 960, 970, 980, 990, 1000.

Lotion Nam-kỳ lotion Nhà Nam xức tóc đàn bà hiệu Hoa Mỹ phần dờ mặt hiệu u-x Mỹ và hiệu Tây-Thi brillantine trà Vinh. Hai bán Nữ-Công nhân Kim-Thời Savon Việt-Nam Savon hai Châu và các hàng nội hóa khác.

Đại lý độc quyền

MINH GIANG THƯ QUÁN DƯỢC PHÒNG

8 Rue de Đông-Khánh Phan-Thiết

Y LÊ TẮT GIANG

Chủ nhân

Chi điểm

MINH CHAU

Salon de coiffure

Rue Gia Long Panna-Thiết

P. S. Người nào ở xa, muốn làm đại-lý mua sỉ hoặc mua lẻ xin viết thư ngay cho chúng tôi bằng tới gửi hàng hóa đi các nơi theo cách « lãnh hóa giao ngân »

TRÂN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quán sự tiểu thuyết (Tiếp theo)

Kha-lâm lắng nghe một lát rồi nói :

-- Ông này đã có tuổi, sao lại đánh bài dờn lẳng lơ đi thõa như thế? Vào trạc tuổi ông, nên đánh những bài dờn đùng đản thì hơn.

Chúng thấy Kha-lâm nói đều trừng mắt nhìn vào Kha-lâm. Một anh quan hầu nói lên rằng :
-- Ông học trò cám, bây giờ cũng mở miệng dấy sao? Người ta đang hát bài ấy có hại gì sao cậu cũng giầy mồm vào?

Lại một người nữa nói :

-- Chúng tôi thích bài hát ấy, việc gì đến anh!

Một người nữa cũng sừng sỏ bảo Kha-lâm :

-- Anh muốn nghe bài gì nữa? anh, câu chi anh nói vào đó?

Anh phường chèo cũng bỏ dờn xuống rồi nói : Tôi đi hát bao lâu nay, ai cũng phải kính trọng tử tế, bây giờ bị một thằng nhãi con dạy bảo, có tức hay không? Hôm nay các vàng tôi cũng không thêm dờn ca chi nữa!

Một anh làm ruộng nghe nói, vội bảo anh phường chèo :
Bác chấp anh trẻ con ấy làm gì?

-- Bác suy nghĩ đi, nếu anh ta không thích nghe thì mời anh ta đi ngay cũng được chứ sao?

Ước-hàn nghe câu đó, nổi giận, quát to rằng :

-- Anh nào nói càn thế? Người bạn trẻ của tôi, chẳng qua ngay lòng nhanh miệng, xưa nay sinh trưởng ở nơi đạo đức, không nghe những động hoang dân vô

lễ bao giờ, nói thế cũng là chi phải. Bài ca của anh ô-uế, không thể nào lọt vào tai được! Tôi thách các anh, ai đuổi được bạn tôi ra cửa bây giờ.

Trong đó có một người nói :
-- Có lẽ hai anh muốn ra khỏi cửa cả chăng?

Ước-hàn nổi giận, đứng phắt dậy, giơ thẳng hai tay như hai gậy sắt. Kha-lâm gạt đi rằng :

-- Thôi, dè tôi đi. Tôi đi. Đừng vì tôi mà sinh sự lời thối bất tiện.

Ước-hàn thét lên rằng :

-- Anh không phải đi đâu! Tôi coi chúng nó chỉ như lũ rudi mà thôi.

Nói đoạn, vung tay ra hiệu mà rằng :

-- Các bác xê rộng ra, tôi làm tạm chỗ dẫu võ ở đây một lúc.

Bọn làm ruộng cùng bọn quan hầu đều đứng vùng cả dậy. Mục chủ hàng cùng hai thầy lang thuốc thì cố sức lấy lời ngọt ngào xếp đôi bên. Đương khi người nói ồn-ào thì bỗng thấy cửa hàng mở tung ra, có một người sừng sững đi vào, chúng quay cả ra để xem người đó.



CHƯƠNG THỨ SÁU

Người nói vào, bác trông đó trạc đưng tuổi, vai rộng mà

bụng thẳng, dáng mặt trái xoan phía dưới mũi bên tả chỗ gần mới có một vết dao rất lớn, hai con mắt sáng quắc, coi bộ như trông suốt tim gan mọi người, mồm miệng nghiêm trang ít nói, nhưng như lưng trái trăm nguy nghìn hiểm mới được sống sót đến đây; lưng đeo kiếm, vai khoác cây cung, cứ coi dáng dấp cũng đủ hiểu người đó làm những việc gì. Chàng ta mặc cái áo giáp đã cũ, chỗ nào cũng có vết gươm vết đao đâm vào, đầu đội cái mũ trụ bằng sắt, coi như mới ở nơi chiến địa đi về, chứ không phải là tay lính thái. Chàng bước vào tới nhà, thấy lửa đuốc sáng trưng, làm loè cả mắt, phải đứng dừng lại một tí rồi mới nói to lên rằng :

-- Trong nhà đông khách lắm sao? Khi trông thấy mục chủ hàng, chàng liền nói :

-- Có một người con gái nữa...

Nói đoạn chạy vội lại bắt tay hôn chào mục chủ. Chàng chợt quay trông thấy đũa thị nữ phía sau mục chủ thì chạy vội ngay ra. Đũa thị nữ quay trở lên gác, đóng sập cửa gác lại; chàng ta chịu phép không lên được, lại quay lại ôm lấy Ý lý sa mà nói một câu bằng tiếng Pháp.

-- Con bé con nó sợ, hay là nó già cách thẹn.

Chàng nói tới đó, chợt lại nói đòi động tiếng Anh :

-- Chết! Tôi cầu giữ quá! Làm sao tôi lại nói tiếng Pháp ở đây?

Bây giờ phải cho tôi một ít rượu tốt của nước Anh để rửa miệng tôi đi mới được. Tôi xin nói để mọi người cùng biết, trong miệng tôi không có một giọt nào là giọt máu nước Pháp, tôi đây đúng là huyết là toàn giống nước Anh. Tôi tên là Sau mục Ngạnh, người họ Ái đức Khuê đức ở nước Anh . . . Bàn chân tôi hề bước lên miếng đất nước Anh, là tôi thấy tình thần tăng gấp trăm gấp vạn. Ngày hôm nay khi tôi về tới nước Anh, tôi đặt chân lên đến bờ biển, là tôi trông ngay miếng đất tổ phụ của tôi.

Nói đoạn lại hô một cụ chủ hàng, mà nói tiếp luôn:

.. Người thân yêu của tôi, cũng chẳng khác gì nước Anh cái lý của tôi vậy. Tám năm nay tôi không về tới quê hương, ngày nay người thấy cái mùi tổ quốc, lòng tôi vui vẻ vô cùng.

Lại quay ra phía ngoài mà rằng:

— Còn sáu tháng cha đi với tôi nữa đâu rồi? vào cả đây ta bảo...

Nói đoạn, có 8 người lực lưỡng ở ngoài đi vào, trên đầu đều đội đội nạng, đứng một rẫy trước mặt Sau mục Ngạnh. Sau mục Ngạnh trở tưag người mà nói:

— Món thứ nhất là cái dẹt bằng lông chim bên nước Pháp và hai tấm lụa trắng.

Người thứ nhất liền đặt cái đội ấy xuống.

— Món thứ nhì, 7 cuốn ni đồ của nước Thổ Nhĩ Kỳ và 9 cuốn găm Kỳ đà, đặt cả Ý vào kia. Bà lý sa ơi! Hề họ giao đồ vật xong thì ba cho mỗi người một cốc rượu ngon. . . Còn món thứ ba một vuông nhung lớn và 12 cuốn nhiều ta ở đâu? Chúng may không giữ cần thận cho ta. Phải;

biết, mỗi thứ đồ vật của ta đều giầy máu quào thù ở đây, nếu mà suy suyển các người tất chết với ta. Món thứ tư, một cái lư hương một cái đĩa bạc, một cái giầy lưng bằng vàng và một cái nhẫn châu châu . . .

Chàng quay vào bảo mọi người:

Cái này là tôi lấy được ở nhà thờ Thánh đức ni tư đây. . . Tôi sợ lạc vào tay những quân khốn nạn thì nguy, cho nên tôi phải lấy cả. . . món thứ năm: Một tập da cừu, một cái lọ vàng, 1 lọ kẹo mai khôi. . . Món thứ sáu: một tráp tiền vàng, ba cái đồ bằng vàng và một súc vải Hà lan. Thời đủ rồi cho mỗi người một đồng Lạc thái.

Chúng vâng lời rồi hỏi:

Bây giờ ông bảo chúng tôi đi đâu?

— Các anh đi với ma trại nào mặc sức các anh, cái đó dự gì đến tôi. Bà chủ ơi! Bây giờ bà làm cơm cho tôi, có rượu thịt ăn thì hơn, nhưng phải có vài chai rượu ngon mới được. Tôi sẵn tiền đây không có kè chi « mà sợ ». Nếu chưa chín món thịt, hãy đưa rượu trước ra đây.

Nói đoạn quay bảo đám khách trong hàng.

— Nay các anh em, hề rượu đến, anh em uống với tôi cho vui.

Lệ tục nước Anh, bất cứ thân sơ, hề đã mời nhau uống rượu là không ai từ chối bao giờ. Chúng nghe Sau-mục-ngạnh mời đều quây quần đến. Cụ chủ rót rượu mọi người đều uống. Hai người quan hầu, ba người làm ruộng uống rượu đi trước, còn người khác quây quần lại chỗ Sau-mục-Ngạnh và mời chàng ngồi vào chỗ ngồi của anh phương chèo Sau-mục-ngạnh áo mũ giáp, cung

dao, đặt cả vào bên cạnh đồng đồ ngồi xuống đó, giờ hai gấu lò xười tay cầm một cốc rượu lớn ra về đặc ý mà đỡ nghiêm khắc như lúc mới vào. Tóc chàng ta loăn xoăn bối rối, trước bỏ vào trong áo, bây giờ xò tung cả ra. Chàng năm nay ngọt 40 tuổi, nhưng ở nhà binh đã lâu nên vẻ mặt hơi già.

Khi đó Kha làm công gác bứt nhilo Sau-mục-Ngạnh. Chàng tự nghĩ gặp người lành dữ đủ mặt, nhưng chưa thấy ai như Sau-mục-Ngạnh, lúc giữa lúc mừng, bỗng mông bém bém, mà vẫn cười nhoea nhoea, không hiểu tình nết ra sao? Sau-mục-ngạnh chợt ngẩng lên thấy Kha-lâm trừng mắt nhìn mình, chàng liền nâng cốc rượu bảo Kha-lâm:

-- Cậu em uống đi. Có lẽ cậu chưa trông thấy một người vũ sĩ nào, cho nên cậu lạ lắm sao?

-- Quả thực tôi chưa từng trông thấy bao giờ.

— Cậu không biết cách dạy một cái eo bẻ, những hạng vũ sĩ có lẽ đông hơn đàn ong đàn kiến. Ngay ở Bao-độ, những người cầm gươm mặc giáp, để thường nhiều hơn cả bọn binh dân.

Ước-hàn nhào trở nói Sau mục ngạnh:

— Các đồ vật này võ sỹ lấy ở đâu ra?

— Ở đây thiếu gì đồ vật, chỉ đợi tay nào tài giỏi là đến khuôn đi. . . Phạm gọi là những tay khá giả đều có thể chuyên lấy đồ vật bất tất phải hỏi chủ nhân cái đó mới thực là một việc đáng làm của bọn con trai. Bây giờ xin mời các ông xơi một chén rượu chưa chết của tôi và mừng cho ông Khắc lão đặc-lạp đó nhĩ-bảo-tinh một thể.

(còn nữa)

PHAN-BA-CAN

82. Rue du Chevre Hanoi
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES
MORTUAIRES EN PERLES
MONTAGE ARTISTIQUE ET
HAUTE — NOUVEAUTÉ

Maison la plus impor-
tante la plus ancienne
et la plus réputée.

HIỆU ĐỨC-LỢI

26. 61 RUE DES TASSES HANOI
TÉLÉPHONE : 571

ĐỒ ĐỒNG HẸP VÀ KỸ
NHẤT BẮC KỲ. CÓ
HỮU CÁC KIỂU MỸ THUẬT
GIÁ BAN PHẢI CHĂNG

684 ngã ba PHÙNG-VĂN-MẠO
• các chi đũa •
105. Rue d'Espagne - SAIGON
18-80. P. Doumer - HAIPHONG

CÁC BÀ LỊCH XỰ NÊN CÓ HOA TÀI VÀ NHẪN KIM CƯƠNG ĐỒ NỮ TRANG NGỌC THẠCH

BĂNG PLATINE
PLATOR
OR



TẠI HIỆU THINE-SENG 44 HÀNG-TRÔNG-HÀNG

MỘT HIỆU VÀNG BẠC

TO NHẤT BẮC KỲ

MỘT-CƠ-QUAN:

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIỆM

CHỨ NHẬT NÀO CŨNG CÓ TRỪ MÂY CỬU HÒA Ở BÀN HIỆU ĐỀ TỜ RÕ
SỰ HIỆU NGHIỆM CỦA MÁY

KNOCK - OUT

PIERRE JACOMET

Đại lý độc quyền máy chữa Hỏa «Knock Out»
ở Việt Nam về cách ngăn phòng nạn cháy.
24 Phố Đồng Khánh phiên tin Jacomet Bawoi
Giấy số 617 B. C. Hanoi 394

AI muốn hỏi han điều gì về cách ngăn
phòng nạn cháy, bản Hiệu rất hoan
nghênh chỉ rõ.

